

Số: 2024/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 17 tháng 12 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Công trình: Đường giao thông liên xã Đắk Som - Đắk R'măng, huyện Đắk Glong

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 223/TTr-STC ngày 11 tháng 12 năm 2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### **Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

1. Công trình: Đường giao thông liên xã Đắk Som - Đắk R'măng, huyện Đắk Glong.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Đắk Glong.

3. Đơn vị thi công gói thầu xây lắp:

- Gói thầu số 05: Liên danh Công ty cổ phần xây dựng Hồng Đạt - Công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà Đắk Lắk.

- Gói thầu số 06: Liên danh xây dựng Tầm Cao Việt - Anh Dũng.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Đắk Som và xã Đắk R'măng, huyện Đắk Glong.

5. Thời gian thi công: Khởi công: 01/10/2012; Hoàn thành: 31/12/2018.

#### **Điều 2.** Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:



Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
<b>Tổng số</b>	<b>103.861.702.000</b>	<b>90.012.000.000</b>	<b>13.849.702.000</b>
Theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ.	103.861.702.000	90.012.000.000	13.849.702.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư được quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>107.670.000.000</b>	<b>103.861.702.000</b>
- Chi phí xây dựng:	92.102.689.000	91.518.703.000
- Chi phí quản lý dự án:	1.339.971.000	1.339.971.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.736.000.000	5.776.173.000
- Chi phí khác:	1.330.184.000	1.169.749.000
- Chi phí GPMB:	3.746.000.000	4.057.106.000
- Chi phí dự phòng:	2.415.156.000	0

Tổng chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Một trăm lẻ ba tỷ, tám trăm sáu mươi một triệu, bảy trăm lẻ hai ngàn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không có.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>103.861.702.000</b>			
- Tài sản cố định	103.861.702.000			
- Tài sản lưu động	0			

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>103.861.702.000</b>	
- Theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ.	103.861.702.000	

b) Tình hình công nợ tính đến ngày 16/9/2019 (ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán):

- Số phải trả: 4.625.534.000 đồng.
- Số phải thu: 0 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ như Phụ lục kèm theo).

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu, đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng và chất lượng công trình.

d) Trong thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Chủ đầu tư phải hoàn thành việc giải quyết công nợ và làm thủ tục tất toán tài khoản đầu tư của công trình tại cơ quan thanh toán vốn đầu tư.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
<b>Tổng số</b>	<b>103.861.702.000</b>	
UBND huyện Đăk Glong	103.861.702.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

a) Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát, thi công: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng công trình, về khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

c) Nhà thầu kiểm toán độc lập, kiểm toán viên chịu trách nhiệm về nội dung và tính đúng đắn của số liệu trong Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trình phê duyệt quyết toán hạng mục dự án nêu trên.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *mv*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTTH(Hg).

3



**Nguyễn Bốn**

• NÔNG

## PHỤ LỤC CHI TIẾT CÁC KHOẢN CÔNG NỢ

Dự án: Đường giao thông liên xã Đắk Som - Đắk R' măng, huyện Đắk Glong

(Kèm theo Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công Nợ	
				Nợ phải trả	Số phải thu
	<b>Tổng số</b>	<b>103.861.702.000</b>	<b>90.012.000.000</b>	<b>13.918.317.000</b>	<b>68.615.000</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>91.518.703.000</b>	<b>79.582.705.000</b>	<b>11.935.998.000</b>	<b>0</b>
1	Gói thầu số 05	45.663.294.000	37.718.779.000	7.944.515.000	0
1.1	Phân Công ty CP xây dựng Hồng Đạt thi công	34.945.793.000	28.204.282.000	6.741.511.000	0
1.2	Phân Công ty CP đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà Đắk Lắk thi công	10.717.501.000	9.514.497.000	1.203.004.000	
2	Gói thầu số 06	45.855.409.000	41.863.926.000	3.991.483.000	0
2.1	Phân Công ty TNHH xây dựng Tâm Cao Việt thi công	23.119.200.000	20.214.677.000	2.904.523.000	
2.2	Phân Công ty TNHH MTV Anh Dũng thi công	22.736.209.000	21.649.249.000	1.086.960.000	0
<b>II</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>1.339.971.000</b>	<b>1.339.971.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>5.776.173.000</b>	<b>4.642.026.000</b>	<b>1.134.147.000</b>	<b>0</b>
1	Chi phí khảo sát, lập dự án đầu tư	881.830.000	881.829.000	1.000	0
2	Chi phí khảo sát, lập hồ sơ TKBVTC-DT	2.852.307.000	2.357.047.000	495.260.000	
3	Chi phí thẩm tra hồ sơ TKBVTC-DT	172.130.000	172.130.000	0	
4	Chi phí lựa chọn nhà thầu	124.086.000	124.086.000	0	
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	1.745.820.000	1.106.934.000	638.886.000	0
<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>1.169.749.000</b>	<b>321.577.000</b>	<b>848.172.000</b>	<b>0</b>
1	Chi phí bảo hiểm công trình	321.577.000	321.577.000	0	
1.1	Chi phí bảo hiểm công trình gói thầu số 5	141.087.000	141.087.000	0	
1.2	Chi phí bảo hiểm công trình gói thầu số 6	180.490.000	180.490.000	0	
2	Chi phí kiểm toán	654.183.000	0	654.183.000	
3	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	193.989.000	0	193.989.000	
<b>V</b>	<b>Chi phí GPMB</b>	<b>4.057.106.000</b>	<b>4.125.721.000</b>	<b>0</b>	<b>68.615.000</b>
1	Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	205.218.000	205.218.000	0	
2	Chi phí đo đạc phục vụ công tác giải phóng mặt bằng	382.085.000	382.085.000	0	
3	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng	3.469.803.000	3.538.418.000	0	68.615.000